

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Tập giảng Vật lý

(Physics Micro Teaching)

- Mã số học phần : SG167

- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ

- Số tiết học phần : 12 tiết lý thuyết, 36 tiết thực hành và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Vật lý

- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SG163

4. Mục tiêu của học phần: Học xong học phần này, SV có thể:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Củng cố, hệ thống hóa kiến thức về việc soạn giáo án nói chung và giáo án môn Vật lý nói riêng

4.1.2. Củng cố, hệ thống hóa kiến thức về việc sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học để tiến hành dạy học theo giáo án đã soạn

4.1.3. Củng cố kiến thức Vật lý THPT

4.1.4. Hiểu biết Phương pháp phân tích sư phạm bài học

4.1.5. Hiểu biết mô hình nghiên cứu bài học (Lesson study) để vận dụng vào việc tập giảng

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Có khả năng soạn giáo án môn Vật lý theo hướng tích cực hoá hoạt động học của học sinh

4.2.2. Có khả năng phối hợp có hiệu quả các phương pháp dạy học để dạy học theo giáo án đã soạn, tạo ra được bầu không khí học tập tích cực, điều khiển và thu hút tốt học sinh vào các hoạt động học

4.2.3. Có khả năng quản lý các hoạt động học để nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập của học sinh.

4.2.4. Có khả năng lồng ghép giáo dục tư tưởng vào dạy học

4.2.5. Có khả năng lập các biểu bảng, chế tạo các thí nghiệm đơn giản và bảo quản chúng để phục vụ cho việc dạy học

4.2.6. Có khả năng tìm kiếm, chọn lọc các nguồn tài liệu khác nhau để phục vụ cho việc soạn giáo án và dạy học

- 4.2.7. Có khả năng làm việc có hiệu quả với đồng nghiệp, thể hiện qua việc: cùng nhau chế tạo dụng cụ thí nghiệm, thống nhất ý tưởng thể hiện trong giáo án, quan sát tiết dạy, nhận xét bài giảng và góp ý cho nhau, tiếp thu ý kiến để phục vụ cho việc giảng tốt hơn.
- 4.2.8. Có khả năng sử dụng Phương pháp phân tích sự phạm bài học và mô hình nghiên cứu bài học vào việc thống nhất ý tưởng cho giáo án; dạy, quan sát, đánh giá tiết dạy, rút kinh nghiệm.
- 4.2.9. Có khả năng thực hiện bài giảng có sử dụng powerpoint đạt tính sự phạm cao

#### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Có thái độ đúng đắn trong học tập: thực hiện nghiêm túc các yêu cầu được đặt ra cho sinh viên khi học học phần
- 4.3.2. Tạo cơ hội cho tất cả học sinh tham gia vào các hoạt động học và phát biểu ý kiến xây dựng bài, chú ý thực hiện nguyên tắc “đảm bảo tính vừa sức chung và vừa sức riêng trong quá trình dạy học”
- 4.3.3. Tạo cơ hội cho học sinh trình bày ý kiến của bản thân, của nhóm ...
- 4.3.4. Chuẩn bị bài giảng theo “phân phối chương trình”, bám sát mục tiêu của bài trong quá trình soạn giáo án và tập giảng.
- 4.3.5. Thăng thấn: Sẵn sàng trao đổi ý kiến với nhau một cách thẳng thắn để bài tập giảng ngày càng đạt chất lượng hơn
- 4.3.6. Trung thực: Trong việc chuẩn bị giáo án, tập giảng ngoài giờ chính khoá, tự đánh giá
- 4.3.7. Có tác phong tập giảng tốt.

#### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này đòi hỏi sinh viên phải củng cố, hệ thống hóa kiến thức về soạn giáo án nói chung và giáo án môn Vật lý nói riêng, kiến thức về việc phối hợp các phương pháp dạy học để tiến hành dạy học theo giáo án đã soạn. Học phần trang bị cho SV kiến thức về Phương pháp phân tích sự phạm bài học và mô hình nghiên cứu bài học. Sinh viên được rèn luyện các kỹ năng về soạn giáo án môn Vật lý, về việc dạy học theo giáo án đã soạn trong đó phối hợp có hiệu quả các phương pháp dạy học; hình thành và rèn luyện các kỹ năng quản lý các hoạt động học, lập biểu bảng, chế tạo các thí nghiệm đơn giản phục vụ cho việc dạy học, phân tích sự phạm bài học và sử dụng mô hình nghiên cứu bài học.

#### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

##### 6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1.</b>	<b>Giới thiệu học phần. Lý thuyết về soạn giáo án, dự giờ và phân tích sự phạm bài học</b>		
1.1.	Giới thiệu học phần	1	4.3
1.2.	Đổi mới việc soạn giáo án	1	4.1.1; 4.1.2;
1.3.	Phương pháp phân tích sự phạm bài học	1	4.1.4
1.4.	Mô hình nghiên cứu bài học (lesson study) và	1	4.1.5

	việc áp dụng mô hình vào tập giảng		
<b>Chương 2.</b>	<b>Thiết kế các bài học Vật lý</b> - Phân tích vị trí, cấu trúc nội dung, những điểm cần lưu ý về nội dung, phương pháp và việc thực hiện các nhiệm vụ DH (dạy KT, GDĐT, rèn luyện kỹ năng, dạy PPNC VL). - Đề xuất, nghiên cứu dụng cụ thí nghiệm và các phương tiện DH khác và cách sử dụng vào DH.		
2.1.	Thiết kế bài học Định luật III Niu Tơn (NC)	1,5	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.
2.2.	Thiết kế bài học Mô men của lực (NC)	1,5	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.
2.3.	Thiết kế bài học Định luật bảo toàn động lượng (NC)	1,0	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.
2.4.	Thiết kế bài học Từ trường (NC)	1,5	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.
2.5.	Thiết kế bài học Phương và chiều của lực từ (NC)	1,0	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.
2.6.	Thiết kế bài học Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)	1,5	4.1.3; 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.5; 4.3.6.

## 6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	<b>Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC)</b>		
1.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
1.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.

<b>Bài 2.</b>	<b>Tập giảng bài Mô men của lực (NC)</b>		
2.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
2.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
<b>Bài 3.</b>	<b>Tập giảng bài Định luật bảo toàn động lượng (NC)</b>		
3.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	3	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
3.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	1	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
<b>Bài 4.</b>	<b>Tập giảng bài Từ trường (NC)</b>		
4.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
4.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
<b>Bài 5.</b>	<b>Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ (NC)</b>		
5.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	3	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
5.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	1	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
<b>Bài 6.</b>	<b>Tập giảng bài Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)</b>		
6.1.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 1	4	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
6.2.	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học – lần 2	2	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.
<b>Bài 7.</b>	<b>Tập giảng sử dụng Powerpoint (bài tự chọn)</b>		
	Dạy và phân tích sự phạm bài học theo mô hình nghiên cứu bài học	4	4.1; 4.2.1 - 4.2.8; 4.3.

*Lưu ý: Các bài tập giảng có thể được thay đổi để đáp ứng được sự đổi mới của chương trình- SGK THPT.*

### 7. Phương pháp giảng dạy:

- SV thiết kế bài học (soạn giáo án).
- SV thi công bài học (thực hành tập giảng) lần 1; phân tích sự phạm bài học theo mô hình Nghiên cứu bài học.
- SV soạn lại giáo án, giảng lần 2; phân tích sự phạm bài học.
- Giảng viên hướng dẫn, trợ giúp.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ tập giảng.
- Soạn và nộp đầy đủ các giáo án đúng thời hạn.
- Chuẩn bị các phương tiện dạy học theo quy định.
- Tiến hành giảng bài trong giờ lên lớp theo sự phân công của giảng viên.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học: soạn giáo án, chuẩn bị phương tiện, tập giảng theo nhóm.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Đi học đầy đủ; soạn giáo án đầy đủ, chu đáo và nộp đúng hạn; chuẩn bị phương tiện dạy học đầy đủ, đúng thời hạn.	10%	4.1.1- 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.4; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.4; 4.3.6.
2	Điểm giảng bài trong giờ học	Giảng bài thể hiện sự chuẩn bị chu đáo và sự tiếp thu các ý kiến đóng góp của GV và bạn.	10%	4.1.1- 4.1.3; 4.2; 4.3.
3	Điểm đóng góp ý kiến xây dựng bài	Tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài và thể hiện sự chuẩn bị chu đáo cho bài học.	10%	4.1; 4.2.1- 4.2.4; 4.2.7; 4.2.8; 4.3.1; 4.3.5.
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi thực hành kết hợp vấn đáp. - Điều kiện: tham dự tối thiểu 80% tiết lý thuyết và 100% tiết thực hành mới được dự thi. - Bắt buộc dự thi.	70%	4.1; 4.2.1- 4.2.6; 4.2.8; 4.3.1-4.3.4; 4.3.7.

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lý luận dạy học Vật lý/ Lê Phước Lộc. - Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2004	
[2] Lý luận dạy học / Lê Phước Lộc. - Cần Thơ : Trường Đại học Cần Thơ, 2004 Mã số phân loại: 370.1/ L451	MOL.069881
[3] Vật lý 10 NC	
[4] Vật lý 11 nâng cao / Nguyễn Thế Khôi ( tổng chủ biên ) ... [ et al. ]. - Hà Nội : Giáo dục, 2010 Mã số phân loại: 530.712/ Kh452	SP.019919; SP.019918

[5] Tài liệu bồi dưỡng giáo viên Vật lý nâng cao : Thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 10 trung học phổ thông / Bộ giáo dục và đào tạo. - Hà Nội : Giáo dục, 2006 Mã số phân loại: 530.07/ B450	SP.018618; MON.038781
[6] Tài liệu bồi dưỡng giáo viên Vật lý: Thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 11 / Bộ giáo dục và đào tạo. - Hà Nội : Giáo dục, 2006	
[7] Sách giáo viên Vật lý 10 nâng cao	
[8] Sách giáo viên Vật lý 11 nâng cao	
[9] Tóm tắt bài giảng	Giảng viên cung cấp

### 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1: Giới thiệu học phần. Lý thuyết về soạn giáo án, dự giờ và phân tích sự phạm bài học</b> 1.1. Giới thiệu học phần 1.2. Đổi mới việc soạn giáo án 1.3. Phương pháp phân tích sự phạm bài học 1.4. Mô hình nghiên cứu bài học và việc áp dụng mô hình vào tập giảng	4	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [5]: Ôn lại phần Giáo án; Phương pháp dạy học. +Tài liệu [9]: Đọc và trả lời các câu hỏi sau: 1. Trong giờ tập giảng, khi bạn của bạn giảng, bạn đóng hai vai trò, vừa là HS, vừa là đồng nghiệp của người giảng. Bạn sẽ quan sát và ghi chú những khía cạnh nào? 2. Theo mô hình nghiên cứu bài học, bạn cần lưu ý điều gì khi quan sát giờ giảng cũng như khi nhận xét bài học?
2	<b>Chương 2: Thiết kế các bài học Vật lý</b> 2.1. Thiết kế bài học Định luật III Niu Tơn (NC) 2.2. Thiết kế bài học Mô men của lực (NC) 2.3. Thiết kế bài học Định luật bảo toàn động lượng	4	0	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn sơ đồ vị trí, sơ đồ CTND các bài học. + Đề nghị PPDH, PTDH và những điểm cần lưu ý.
3	2.4. Thiết kế bài học Từ trường (NC) 2.5. Thiết kế bài học Phương và chiều của lực từ (NC) 2.6. Thiết kế bài học Hiện tượng cảm ứng điện từ (NC)	4	0	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn sơ đồ vị trí, sơ đồ CTND các bài học. + Đề nghị PPDH, PTDH và những điểm cần lưu ý.
4	<b>Bài 1. Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC)</b>	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
5	<b>Bài 1.</b> Tập giảng bài Định luật III Niu Tơn (NC) (tiếp)	0	2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
	<b>Bài 2.</b> Tập giảng bài Mô men của lực	0	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
6	<b>Bài 2.</b> Tập giảng bài Mô men của lực (tiếp)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
7	<b>Bài 3.</b> Tập giảng bài Định luật bảo toàn động lượng	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
8	<b>Bài 4.</b> Tập giảng bài Từ trường	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
9	<b>Bài 4.</b> Tập giảng bài Từ trường (tiếp)	0	2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
	<b>Bài 5.</b> Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ	0	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
10	<b>Bài 5.</b> Tập giảng bài Phương và chiều của lực từ (tiếp)	0	2	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện:
	<b>Bài 6.</b> Tập giảng bài Hiện tượng cảm ứng điện từ	0	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm))</li> <li>+ Chuẩn bị phương tiện dạy học</li> <li>+ Tập giảng theo nhóm</li> </ul>
11	<b>Bài 6.</b> Tập giảng bài Hiện	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng

	tượng cảm ứng điện từ (tiếp)			SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với bài học và thực hiện: + Soạn giáo án / soạn lại (nếu đã giảng và phân tích sự phạm)) + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm
12	Bài 7. Tập giảng sử dụng Powerpoint (bài tự chọn)	0	4	SV chuẩn bị trước giờ lên lớp: Sử dụng SGK, SGV, TL BDGV tương ứng với 1 bài học tự chọn và thực hiện: + Soạn giáo án powerpoint + Chuẩn bị phương tiện dạy học + Tập giảng theo nhóm

TL. HIỆU TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG KHOA



**Nguyễn Văn Nở**

Cần Thơ, ngày 05 tháng 6 năm 2014

TRƯỞNG BỘ MÔN

**Đặng Thị Bắc Lý**